
Số: 06/QĐ-HSV

QUYẾT ĐỊNH
Về việc khen thưởng năm học 2021 - 2022

BAN CHẤP HÀNH HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TIỀN GIANG

- Căn cứ vào Điều lệ và Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội Sinh viên Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 183-QĐ/TWHSV ngày 30/11/2021 của Ban Chấp hành Trung ương hội Sinh viên Việt Nam về việc công nhận Ban Chấp hành, Ban Thư ký và các chức danh chủ chốt Hội Sinh viên Việt Nam Trường Đại học Tiền Giang nhiệm kỳ 2020 - 2023;
- Xét đề nghị của Văn phòng Hội Sinh viên Trường Đại học Tiền Giang;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tặng Giấy khen của Ban Chấp hành Hội Sinh viên Việt Nam Trường Đại học Tiền Giang cho 21 tập thể và 99 cá nhân đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác Hội và phong trào sinh viên năm học 2021 - 2022 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Văn phòng Hội Sinh viên Việt Nam Trường Đại học Tiền Giang, Ban Kiểm tra Hội Sinh viên Việt Nam Trường Đại học Tiền Giang, các tập thể và cá nhân có tên trong danh sách căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày kí./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu VT.

TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Quân

DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG GIẤY KHEN
CỦA BAN CHẤP HÀNH HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TIỀN GIANG

*(Kèm theo Quyết định số 06/QĐ-HSV ngày 30/9/2022
của Ban Chấp hành Hội Sinh viên Việt Nam Trường Đại học Tiền Giang)*

I. TẬP THỂ

STT	CHI HỘI	KHOA
1	Đại học Du lịch 21	Kinh tế - Luật
2	Đại học Kế toán 20A	Kinh tế - Luật
3	Đại học Kế toán 20B	Kinh tế - Luật
4	Đại học Kế toán 21A	Kinh tế - Luật
5	Đại học Quản trị kinh doanh 19A	Kinh tế - Luật
6	Đại học Quản trị kinh doanh 19C	Kinh tế - Luật
7	Đại học Quản trị kinh doanh 20A	Kinh tế - Luật
8	Đại học Quản trị kinh doanh 21A	Kinh tế - Luật
9	Đại học Quản trị kinh doanh 21B	Kinh tế - Luật
10	Đại học CNKT Cơ điện tử 20	KTCN
11	Đại học CNKT Cơ khí 21	KTCN
12	Đại học Bảo vệ thực vật 20	NN&CNTP
13	Đại học Công nghệ sinh học 21	NN&CNTP
14	Đại học Chăn nuôi 21	NN&CNTP
15	Đại học Nuôi trồng thủy sản 20	NN&CNTP
16	Cao đẳng Giáo dục mầm non 20C	SP&KHCB
17	Đại học Giáo dục tiểu học 20	SP&KHCB
18	Đại học Sư phạm Ngữ văn 20	SP&KHCB
19	Đại học Sư phạm Ngữ văn 21	SP&KHCB

STT	CHI HỘI	KHOA
20	Đại học Sư phạm Toán học 20	SP&KHCB
21	Đại học Sư phạm Toán học 21	SP&KHCB

II. CÁ NHÂN

STT	HỌ TÊN	CHI HỘI
1	Nguyễn Hà Phương	Đại học Tài chính - Ngân hàng 19
2	Nguyễn Quốc Trí	Đại học Tài chính - Ngân hàng 19
3	Đào Thiết Tân	Đại học Kinh tế 19
4	Võ Hoàng Lộc	Đại học Du lịch 19A
5	Đinh Quỳnh Dao	Đại học Luật 19A
6	Nguyễn Ngọc Hân	Đại học Kế toán 20A
7	Huỳnh Thị Hằng Ni	Đại học Kế toán 20A
8	Trần Thị Trinh	Đại học Kế toán 20A
9	Lê Thị Ngọc Thùy	Đại học Kế toán 20A
10	Đặng Ngọc Phương Thủy	Đại học Kế toán 20B
11	Trần Đặng Thanh Tâm	Đại học Quản trị kinh doanh 20A
12	Phạm Thạch Bảo Khanh	Đại học Quản trị kinh doanh 20A
13	Trần Thị Thảo Vi	Đại học Quản trị kinh doanh 20A
14	Lê Trường Giang	Đại học Quản trị kinh doanh 20A
15	Nguyễn Ngọc Minh Thy	Đại học Quản trị kinh doanh 20B
16	Trần Thị Diễm Quyên	Đại học Tài chính - Ngân hàng 20
17	Nguyễn Thị Mộng Như	Đại học Du lịch 20
18	Đồng Cao Hân	Đại học Du lịch 20
19	Nguyễn Việt Thành	Đại học Luật 20A
20	Lê Bảo Nguyên	Đại học Luật 20A
21	Huỳnh Nhựt Minh	Đại học Luật 20A
22	Lương Huỳnh Phát	Đại học Luật 20B

STT	HỌ TÊN	CHI HỘI
23	Lê Minh Thái	Đại học Kế toán 21A
24	Phạm Thị Nguyệt Quế	Đại học Kế toán 21A
25	Lê Thị Mỹ Ngọc	Đại học Kế toán 21A
26	Nguyễn Thị Thu Vân	Đại học Kế toán 21A
27	Phan Thế Vinh	Đại học Quản trị kinh doanh 21B
28	Võ Lê Huệ Mẫn	Đại học Quản trị kinh doanh 21B
29	Nguyễn Thị Huỳnh Anh	Đại học Quản trị kinh doanh 21B
30	Nguyễn Thị Lan Phương	Đại học Quản trị kinh doanh 21B
31	Đặng Kiều Bích Trâm	Đại học Tài chính - Ngân hàng 21
32	Nguyễn Hoàng Trọng	Đại học Tài chính - Ngân hàng 21
33	Trương Thị Mai Tuyền	Đại học Tài chính - Ngân hàng 21
34	Nguyễn Sầm Lộc	Đại học Tài chính - Ngân hàng 21
35	Nguyễn Hoàng An	Đại học Tài chính - Ngân hàng 21
36	Lê Thị Trúc Ly	Đại học Luật 21
37	Nguyễn Hà Phi	Đại học Luật 21
38	Đặng Gia Hân	Đại học Luật 21
39	Võ Thị Hồng Nhung	Đại học Luật 21
40	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	Đại học Luật 21
41	Huỳnh Trị An	Đại học CNKT Xây dựng 19
42	Nguyễn Trường Duy	Đại học CNKT Cơ khí 19
43	Nguyễn Tường Duy	Đại học CNKT Điều khiển và tự động hóa 19
44	Trần Phan Thanh Trúc	Đại học Công nghệ thông tin 20B
45	Thái Thành Trung	Đại học Công nghệ thông tin 20B
46	Đoàn Văn Lộc	Đại học CNKT Cơ điện tử 20
47	Nguyễn Ngọc Giàu	Đại học CNKT Cơ điện tử 20
48	Nguyễn Văn Vũ Tuy	Đại học CNKT Cơ điện tử 20

STT	HỌ TÊN	CHI HỘI
49	Mai Hiếu Nghĩa	Đại học CNKT Cơ khí 21
50	Nguyễn Minh Khôi	Đại học CNKT Cơ khí 21
51	Đoàn Hữu Hiếu	Đại học CNKT Cơ điện tử 21
52	Phạm Văn Sông	Đại học CNKT Điều khiển và tự động hóa 21
53	Phạm Hoàng Huy	Đại học Chăn nuôi 19
54	Võ Trần Diễm Châu	Đại học Công nghệ thực phẩm 20A
55	Dương Hoàng Quế Phương	Đại học Công nghệ thực phẩm 20A
56	Võ Nhựt Huế	Đại học Bảo vệ thực vật 20
57	Nguyễn Huỳnh Như Ý	Đại học Bảo vệ thực vật 20
58	Võ Thị Minh Vàng	Đại học Bảo vệ thực vật 20
59	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	Đại học Nuôi trồng thủy sản 20
60	Huỳnh Thị Cẩm Tiên	Đại học Nuôi trồng thủy sản 20
61	Huỳnh Nhựt Nam	Đại học Nuôi trồng thủy sản 20
62	Lê Minh Kim Thoa	Đại học Chăn nuôi 20
63	Võ Ngọc Quế Trân	Đại học Công nghệ thực phẩm 21B
64	Nguyễn Văn Hữu	Đại học Bảo vệ thực vật 21
65	Đỗ Thị Thủy Tiên	Đại học Công nghệ sinh học 21
66	Dương Thị Quế Trân	Đại học Chăn nuôi 21
67	Nguyễn Anh Hào	Đại học Chăn nuôi 21
68	Ngô Nguyễn Tuấn Kiệt	Đại học Công nghệ thực phẩm 21B
69	Nguyễn Thụy Mỹ Huyền	Đại học Văn học 19
70	Nguyễn Lê Phương Anh	Đại học Văn học 19
71	Nguyễn Thị Thu Hằng	Đại học Văn hoá học 20
72	Đỗ Thị Tuyết Trinh	Cao đẳng Giáo dục mầm non 19A
73	Nguyễn Thị Ngọc Ân	Cao đẳng Giáo dục mầm non 19C
74	Trương Thị Kim Ngân	Cao đẳng Giáo dục mầm non 19C

STT	HỌ TÊN	CHI HỘI
75	Đặng Minh Tâm	Đại học Sư phạm Toán học 20
76	Nguyễn Ngọc Khánh Duy	Đại học Sư phạm Toán học 20
77	Huỳnh Ngọc Bảo Ân	Đại học Sư phạm Toán học 20
78	Huỳnh Ngọc Tâm	Đại học Sư phạm Ngữ văn 20
79	Nguyễn Hữu Bằng	Đại học Sư phạm Ngữ văn 20
80	Nguyễn Quang Huy	Đại học Sư phạm Ngữ văn 20
81	Dương Thị Hoàng Oanh	Đại học Giáo dục tiểu học 20
82	Tô Thị Kiều Hoa	Đại học Giáo dục tiểu học 20
83	Trần Dương Gia Đạt	Đại học Giáo dục tiểu học 20
84	Lê Thị Thu Dung	Cao đẳng Giáo dục mầm non 20A
85	Lê Thị Ngọc Ngân	Cao đẳng Giáo dục mầm non 20A
86	Võ Thị Bạch Huệ	Cao đẳng Giáo dục mầm non 20B
87	Nguyễn Thị Thuý An	Cao đẳng Giáo dục mầm non 20C
88	Ngô Thị Kim Thảo	Cao đẳng Giáo dục mầm non 20C
89	Lê Ngọc Hằng	Cao đẳng Giáo dục mầm non 20D
90	Nguyễn Lâm Ngọc Trâm	Cao đẳng Giáo dục mầm non 20D
91	Nguyễn Thanh Luân	Đại học Sư phạm Toán học 21
92	Chế Thanh Huy	Đại học Sư phạm Toán học 21
93	Võ Thị Hồng Thoa	Đại học Sư phạm Ngữ văn 21
94	Lưu Thị Chuyển My	Đại học Sư phạm Ngữ văn 21
95	Châu Thị Kim Huyền	Đại học Giáo dục tiểu học 21A
96	Trương Thị Hoàng Thơ	Đại học Giáo dục tiểu học 21A
97	Nguyễn Thị Huyền Trân	Đại học Giáo dục tiểu học 21B
98	Phan Thị Uyên Nhi	Đại học Giáo dục tiểu học 21B
99	Phan Thuý Dương	Cao đẳng Giáo dục mầm non 21A

Danh sách có 21 tập thể và 99 cá nhân.